TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 247/2026/HS-ST
Ngày 10 – 6 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ;

2. Ông Nguyễn Thanh Giàu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Việt Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 224/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 281/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Lường Viết C, sinh năm 1984, tại tỉnh Thanh Hoá; Thường trú tại: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: Số D khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lường Viết M, sinh năm 1949 và bà Lê Thị K, sinh năm 1959; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1981, có 02 người con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2022). Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/10/2025, bị Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc số 115/2025/QĐ-TA. Ngày 25/12/2025, Cơ sở cai nghiện ma tuý số 4 ra Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc đối với Lương Viết C1 và giao C1 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H để thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/8/2025 đến ngày 18/8/2025 được trả tự do; Bị bắt tạm giam từ ngày 25/12/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Công ty TNHH T1; Địa chỉ: Số C khu phố B, phường B, Thành

phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Bích H – Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc; Vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Lê Hồng M1, sinh năm 1991 và ông Trần Văn A, sinh năm 1980; Số D, đường B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt

2. Ông Đặng Thanh L, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số A, khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Viết C là đối tượng nghiện ma tuý và không có nghề nghiệp ổn định, C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, từ ngày 02/8/2025 đến ngày 16/8/2025, C đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH T1 (sau đây viết tắt là Công ty T1); Địa chỉ: Số C, khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh do bà Lê Thị Bích H là chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 02/8/2025, C điều khiển xe mô tô kiểu dáng Atila màu đen, không rõ biển số đi đến phía trước Công ty T1, C quan sát thấy tại Công ty T1 không có người trông coi tài sản, C để xe ngoài đường và đi bộ qua hàng rào vào trong khuôn viên Công ty lấy 05 hộc bình hiệu Hawker, loại 4PzS620, công suất 48V-620Ah (hộc bình của bình điện xe nâng H1) mang ra để lên xe mô tô chở đi tìm chỗ bán. Trên đường đi, khi đến ngã ba đường N giao nhau với đường B 13, thuộc khu dân cư M, khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, C gặp bạn tên K1 (không rõ nhân thân, lai lịch) đang đi bộ nhặt ve chai trên đường, C hỏi K1 chỗ bán hộc bình ắc quy, K1 nói C đứng đợi để K1 điều khiển xe mô tô của C chở 05 hộc bình đi bán giùm và mua ma túy về cho C sử dụng thì C đồng ý. K1 điều khiển xe mô tô của C chở 05 hộc bình ắc quy đi bán. Một lúc sau, K1 điều khiển xe mô tô quay lại đưa cho C 150.000 đồng và 01 gói giấy bên trong chứa ma tuý loại Heroine, C đem số ma tuý về phòng trọ sử dụng một mình.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/8/2025, C tiếp tục điều khiển xe mô tô kiểu dáng Atila màu đen, không rõ biển số đến Công ty T1, C để xe mô tô ngoài đường và đi bộ qua hàng rào vào trong khuôn viên Công ty lấy 03 hộc bình hiệu Hawker, loại 4PzS620, công suất 48V-620Ah mang ra để lên xe mô tô chở đến Cơ sở thu mua phế liệu "Đặng Thanh L" tại địa chỉ: Số A, khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Đặng Thanh L, sinh năm 1976 làm chủ. Ông L không biết 03 hộc bình trên do C trộm cắp mà có và nghĩ là đồ phế liệu nên ông L đồng ý mua với giá 25.000 đồng/01kg, tổng 03 hộc bình có trọng lượng 81kg với giá 2.025.000 đồng, C tiêu xài hết số tiền trên.

Lần thứ ba: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 16/8/2025, C tiếp tục điều khiển

xe mô tô nhãn hiệu: Yamaha, loại: Sirius, màu sơn: Bạc – Đen, biển số: 59D1-907.25 đến Công ty T1, C để xe mô tô ngoài đường và đi bộ qua hàng rào vào trong khuôn viên Công ty lấy 04 hộc bình hiệu Hawker loại 4PzS620, công suất 48V-620Ah mang ra để lên xe mô tô chở đến Cơ sở thu mua phế liệu "Đặng Thanh L" bán. Ông L mua với giá 25.000 đồng/01kg, tổng 04 hộc bình có trọng lượng 108kg với giá 2.700.000 đồng, C tiêu xài hết số tiền trên.

Đến khoảng 18 giờ 45 phút ngày 16/8/2025, C tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu: Yamaha, loại: Sirius, màu sơn: Bạc – Đen, biển số: 59D1-907.25 đến Công ty T1 để tìm tài sản trộm cắp. Khi C đi bộ qua hàng rào vào trong khuôn viên của Công ty thì hệ thống chống trộm thông báo qua điện thoại của bà H, bà H mở điện thoại xem hình ảnh camera ghi nhận tại hiện trường Công ty thì phát hiện C có đặc điểm giống với đối tượng đã trộm cắp các hộc bình của bà H do camera ghi nhận trước đó nên bà H đi đến Công ty. Lúc này do có hệ thống báo trộm hoạt động, C sợ bị phát hiện nên đi ra ngoài khuôn viên Công ty và định lên xe mô tô bỏ đi thì bà H đến giữ C lại, đồng thời bà H gọi điện báo Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh đến đưa C về trụ sở làm việc. Qua làm việc, C đã khai nhận toàn bộ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty T1 như trên. Sau đó, C chỉ dẫn lực lượng Công an đến Cơ sở thu mua phế liệu "Đặng Thanh L" để xác định nơi bán hộc bình. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra thu giữ vật chứng sau:

- 04 (Bốn) hộc bình có hình hộp chữ nhật, có kích thước chiều dài: 69cm, rộng 19cm, ngang: 08cm (69cm x 19cm x 8cm), vỏ ngoài làm bằng nhựa cứng màu đen, không có dán nhãn thông số kỹ thuật do ông Đặng Thanh L mua của C vào ngày 16/8/2025 nên giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra.

- Tạm giữ của Lường Viết C: 01 xe mô tô nhãn hiệu: Yamaha, loại: Sirius, màu sơn: Bạc – Đen, biển số: 59D1-907.25; 01 áo sơ mi dài tay sọc ca rô có màu vàng than; 02 áo mưa có màu xanh; 01 áo mưa màu rằn ri bông.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 10/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: "*12 (mười hai) hộc bình hiệu Hawker, loại 4PzS620, công suất 48V-620Ah tại thời điểm ngày 16/8/2025 trị giá: 8.100.000 đồng*".

Tại Bản Cáo trạng số 01/CT-VKS-KV16 ngày 22/4/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lường Viết C về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung

năm 2017 và năm 2025), xử phạt bị cáo Lường Viết C từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 05 hộc bình do C chiếm đoạt của Công ty T1 vào ngày 02/8/2025 giao cho đối tượng tên K1 bán, C không biết K1 bán ở đâu và cho ai; 03 hộc bình do C chiếm đoạt của Công ty T1 vào ngày 08/8/2025 bán cho ông L, ông L đã bán cho người khác không rõ nhân thân lai lịch nhưng không nhớ số tiền bán được, nên 08 hộc bình này không thu hồi được.

+ Đối với 04 hộc bình do C chiếm đoạt của Công ty T1 vào ngày 16/8/2025 (do ông L mua của C vào ngày 16/8/2025), ông L đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà H là đại diện của bị hại là có căn cứ.

+ Đối với xe mô tô kiểu dáng Atila màu đen, không rõ biển số, C khai đã cho K1 mượn sử dụng nên không thu hồi được.

+ Đối với 01 áo sơ mi dài tay sọc ca rô có màu vàng than, 02 áo mưa có màu xanh và 01 áo mưa màu rằn ri bông tạm giữ của Lường Viết C. Quá trình điều tra xác định các đồ vật trên là tài sản hợp pháp của C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại cho C là có căn cứ.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu: Yamaha, loại: Sirius, màu sơn: Bạc – Đen, biển số: 59D1-907.25, giấy đăng ký xe do bà Lê Hồng M1 đứng tên giấy đăng ký xe. Quá trình điều tra xác định, ngày 16/8/2026, chồng bà M1 là ông Trần Văn A cho Lường Viết C mượn xe mô tô trên làm phương tiện đi lại, ông A và bà M1 không biết C sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại cho bà M1 là có căn cứ.

+ Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lường Viết C, ngày 14/10/2025, Toà án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc số 115, buộc C phải cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số D - Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đối với ông Đặng Thanh L có hành vi mua 07 hộc bình do Lường Viết C bán, ông L không biết tài sản trên do C phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đối với ông L là phù hợp.

+ Đối với đối tượng tên K1 là người giúp Lường Viết C bán 05 hộc bình vào ngày 02/8/2025 và là người mua ma tuý loại Heroine giúp C. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của K1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh xử lý sau.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại là bà Lê Thị Bích H không yêu cầu bị cáo Lường Viết C bồi thường tài sản bị thiệt hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Thanh L không yêu cầu bị cáo Lường Viết C bồi thường thiệt hại nên đại diện Viện Kiểm sát không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và trình bày: Về mặt dân sự bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị thiệt hại. Về mặt hình sự đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Thanh L trình bày: Ông L không yêu cầu bị cáo Lường Viết C bồi thường thiệt hại. Trong vụ án ông L không có ý kiến, yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Viết C không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại Công ty T1 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Hồng M1 và ông Trần Văn A. Tuy nhiên, người đại diện hợp pháp của bị hại Công ty T1 đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà M1 và ông A đã có trình bày, có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà M1 và ông A theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Lường Viết C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 02/8/2026 đến ngày 16/8/2026, tại Công ty TNHH T1; Địa chỉ: Số C, khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, Lường Viết C đã có hành vi 03 lần lén lút chiếm đoạt 12 (mười hai) hộc bình hiệu Hawker, loại 4PzS620, công suất 48V-620Ah, tổng trị giá: 8.100.000 đồng của Công ty T1.

Do đó, hành vi của bị cáo Lường Viết C đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa

đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025). Như vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh, điều, khoản và điểm nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì tham lam tư lợi mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại, nên bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma tuý.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trái pháp luật đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

- Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy đã áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại Công ty T1 không yêu cầu bị cáo Lường Viết C bồi thường tài sản bị thiệt hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Thanh L không yêu cầu bị cáo Lường Viết C bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 05 hộc bình do C chiếm đoạt của Công ty T1 vào ngày 02/8/2025 giao cho đối tượng tên K1 bán, C không biết K1 bán ở đâu và cho ai; 03 hộc bình do C chiếm đoạt của Công ty T1 vào ngày 08/8/2025 bán cho ông L, ông L đã bán cho người khác không rõ nhân thân lai lịch nhưng không nhớ số tiền bán được, nên 08 hộc bình này không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Đối với 04 hộc bình do C chiếm đoạt của Công ty T1 vào ngày 16/8/2025

(do ông Đặng Thanh L mua của C vào ngày 16/8/2025). Ông L đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà H - đại diện bị hại là phù hợp.

+ Đối với xe mô tô kiểu dáng Atila màu đen, không rõ biển số, C khai đã cho K1 mượn sử dụng nên không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Đối với 01 áo sơ mi dài tay sọc ca rô có màu vàng than, 02 áo mưa có màu xanh và 01 áo mưa màu rằn ri bông của Lường Viết C, đây là tài sản hợp pháp của C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại cho C là phù hợp.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu: Yamaha, loại: Sirius, màu sơn: Bạc – Đen, biển số: 59D1-907.25 do bà Lê Hồng M1 đứng tên giấy đăng ký xe. Quá trình điều tra xác định, ngày 16/8/2026, chồng bà M1 là ông Trần Văn A cho Lường Viết C mượn xe mô tô trên làm phương tiện đi lại. Ông A và bà M1 không biết C sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại cho bà M1 là phù hợp.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lường Viết C, ngày 14/10/2025, Toà án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc số 115, buộc C phải cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số D - Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[11] Đối với ông Đặng Thanh L có hành vi mua 07 hộc bình do Lường Viết C bán, ông L không biết tài sản trên do C phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đối với ông L là phù hợp.

[12] Đối với đối tượng tên K1 là người giúp Lường Viết C bán 05 hộc bình vào ngày 02/8/2025 và là người mua ma tuý loại Heroine giúp C. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của K1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

[13] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lường Viết C phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Lường Viết C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2025, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/8/2025 đến ngày 18/8/2025.

2. Về án phí: Bị cáo Lường Viết C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- PV 06 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- PC 10 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú hoặc nơi phát hiện tội phạm (01);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- THA hình sự (04);
- Phân trại tạm giam Lái Thiêu (TA) (01);
- Lưu: Hồ sơ, văn thư (02);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hải Nam